

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THỎA THUẬN
VỀ VIỆC PHONG TỎA CHỨNG KHOÁN TỰ NGUYỆN
Số: /TTPT-VSD**

- Căn cứ Luật Chứng khoán của nước CHXHVN Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Chứng khoán năm 2010;
- Căn cứ Bộ luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam năm 2015;
- Căn cứ Quyết định số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2296/QĐ-BTC ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán;
- Sau khi xem xét nhu cầu của nhà đầu tư, TVLK và khả năng cung cấp dịch vụ của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; Chúng tôi gồm:

I. Bên cung cấp dịch vụ (Bên A): Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Địa chỉ : 112 Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Người đại diện :
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Chi nhánh

II. Bên sử dụng dịch vụ (Bên B):

Địa chỉ
Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp Nơi cấp
Người đại diện theo pháp luật hoặc được ủy quyền:
Chức vụ:

III. TVLK nơi Bên sử dụng dịch vụ mở tài khoản (Bên C):

Địa chỉ:
Số ĐKKD:
Người đại diện:
Chức vụ:

Sau khi thỏa thuận, Ba bên cùng thống nhất ký kết Thỏa thuận về việc phong tỏa chứng khoán tự nguyện như sau:

1. Bên A sẽ cung cấp dịch vụ phong toả/giải toả chứng khoán tự nguyện theo đề nghị bằng văn bản của Bên B đối với số lượng chứng khoán thuộc sở hữu của Bên B như sau:

STT	Mã chứng khoán	Loại chứng khoán	Số lượng	Ghi chú

2. Bên B thanh toán cho Bên A tiền dịch vụ phong toả tự nguyện theo văn bản thông báo của Bên A thông qua Bên C.

3. Bên C sẽ thực hiện các công việc sau:

- Hướng dẫn Bên B lập hồ sơ phong toả/giải toả chứng khoán theo mẫu của Bên A và hoàn tất hồ sơ gửi lên Bên A

- Hạch toán số chứng khoán phong toả/giải toả trên tài khoản của Bên B theo thông báo của Bên A.

- Thay mặt Bên B nộp tiền dịch vụ cho Bên A

4. Ba bên cam kết thực hiện đúng các quy định trong Thỏa thuận này và các quy định pháp luật có liên quan;

5. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày Bên A có văn bản xác nhận phong toả chứng khoán của Bên B và tự động hết hiệu lực khi Bên A giải toả toàn bộ chứng khoán đã phong toả theo đề nghị của Bên B.

6. Thỏa thuận này gồm 02 (hai) trang được lập làm 03 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

....., ngày ... tháng ... năm 201....

ĐẠI DIỆN BÊN A
(chữ ký, họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(chữ ký, họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN C
(chữ ký, họ tên, đóng dấu)